



| TUẦN:1<br>WEEK:1                                                                         |                                           | THỨ HAI<br>MONDAY                                     | THỨ BA<br>TUESDAY                                                  | THỨ TƯ<br>WEDNESDAY                                                                    | THỨ NĂM<br>THURSDAY                                                        | THỨ SÁU<br>FRIDAY                                                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
|                                                                                          |                                           | 31-Mar                                                | 1-Apr                                                              | 2-Apr                                                                                  | 3-Apr                                                                      | 4-Apr                                                              |
| ĂN SÁNG NHẹ<br>MORNING SNACK                                                             |                                           | Bánh Tart Trứng<br>Egg tarts                          | Bánh bông lan chà<br>bông/ pork sponge<br>cake                     | Xôi thịt kho/ sticky<br>rice meat stock                                                | Bánh rán sô cô<br>la/Pancake chocolate                                     | Sanwich trứng thịt<br>nguội/Sanwich ham and<br>egg                 |
| ĂN XỂ NHẹ<br>AFTERNOON SNACK                                                             |                                           | Xoài dầm sữa<br>chua/ mango mixed<br>yogurt           | Sữa chua uống<br>yakult Yakult yogurt<br>drink                     | Trái cây/ Fruit                                                                        | Nước ép cam cà<br>rốt/Carrot and orange<br>Juice                           | Sữa chua hoa quả/ Fruit<br>yogurt                                  |
| SET LUNCH MENU PRIMARY - SECONDARY - HIGHSCHOOL / THỰC ĐƠN CƠM TRƯA TIỂU HỌC - TRUNG HỌC |                                           |                                                       |                                                                    |                                                                                        |                                                                            |                                                                    |
| KHAI<br>VỊ<br>APPETI<br>ZER                                                              | SALAD                                     | Salad tự chọn<br>Custom Salad                         | Salad trái cây/ Fruit<br>salad                                     | Salad tự chọn<br>Custom Salad                                                          | Salad nga<br>Russia salad                                                  | Salad tự chọn Custom<br>Salad                                      |
| CƠM<br>RICE                                                                              |                                           | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                       | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                                    | Cơm gạo sếng cù<br>Steamed rice                                                        | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                                            | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                                    |
| SÚP, BÚN HOẶC<br>PHỞ<br>SOUP OR NOODLE                                                   |                                           | Bún mọc nấm<br>hương/noodle meat<br>and mushroom      | Miến gà / noodle<br>chicken soup                                   | Mỳ trứng thập cẩm/<br>Fried Noodle with<br>pork                                        | Phở bò Tây Bắc<br>Northwest Beef Pho                                       | Bún chả nướng Grilled<br>pork noodles                              |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>VIỆT NAM<br>VIETNAME<br>SE DISH | Gà chiên mắm<br>Fried chicken with<br>fish sauce      | Tôm mực xào thập<br>cẩm/ Stir-fried squid<br>shrimp                | Thịt bắp giò heo<br>hấp hành<br>gừng/Steamed<br>pork spring rolls<br>with ginger onion | Cá nướng giềng sả/<br>Grilled fish with<br>lemongrass                      | Thịt heo chiên xù Fried<br>pork                                    |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>QUỐC TẾ                         | Bò nấu sốt vang/<br>Beef cooked in wine<br>sauce      | Thịt heo hầm củ cải<br>trắng White radish<br>pork stew             | Cánh gà nướng mật<br>ong/ Honey grilled<br>chicken wings                               | Sườn lợn hầm măng<br>khô/ Pork chops<br>stewed with dried<br>bamboo shoots | Bò xào bông cải Stir<br>fried beef w/ cauliflower<br>and broccoli  |
|                                                                                          | RAU<br>VEG.                               | Bông cải xào xúc<br>xích/ Sausage<br>sautéed broccoli | Rau củ luộc kho<br>quẹt<br>Boiled vegetable w<br>caramelized sauce | Bắp cải xào cà<br>chua/sautéed<br>cabbage with<br>tomatoes                             | Khoai tây xào thịt<br>băm Potatoes with<br>minced meat                     | Bầu luộc chấm muối<br>vừng/ boiled gourds<br>dipped in sesame salt |
|                                                                                          | CANH<br>SOUP                              | Canh chua ngao<br>Clam sour soup                      | Canh nấm xương<br>gà<br>Mushroom chicken<br>soup                   | Canh lagim<br>Lagim soup                                                               | Canh mọc nấu chua<br>Sour meat ball soup                                   | Canh cua cà muối Crab<br>vegetables soup                           |
| NƯỚC UỐNG<br>JUICE                                                                       |                                           |                                                       | Trà bí đao<br>squash tea                                           |                                                                                        | Trà chanh leo mật<br>ong/Honey passion<br>fruit tea                        |                                                                    |
| TRÁNG MIỆNG<br>DESSERT                                                                   |                                           | Chè ngô non Corn<br>sweet soup                        | Trái cây<br>Fruit                                                  | Chè ngũ sắc five-<br>color sweet soup                                                  | Trái cây<br>Fruit                                                          | Chè đồ xanh cốt dừa<br>Coconut milk green<br>bean sweet soup       |
| MÓN CHAY<br>VEGETERIAN                                                                   |                                           | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish             | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish                          | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish                                              | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                                     | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                             |

#### ĐA DẠNG

- Thực đơn Á - Âu đa dạng được luân phiên xoay vòng giúp thực khách không bị nhàm chán.
- Cấu trúc món ăn xây dựng theo khẩu phần dinh dưỡng, đảm bảo cung cấp đầy đủ dưỡng chất.
- Thực khách có thể chọn món tùy thích và không giới hạn lần ăn.

#### DIVERSITY

- Diverse Asian - European menus that alternate often to keep diners interesting all the time.
- The structure of fish is built according to the nutritional diet, ensuring an adequate supply of nutrients.
- Diners can choose their favorite dishes with unlimited serving times.

#### AN TOÀN

Sức khỏe và sự an toàn của thực khách là mối quan tâm hàng đầu của CIS – LÀO CAI, do đó chúng tôi luôn đảm bảo:

- Quy trình chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Nguồn nguyên vật liệu từ các đối tác uy tín.
- Đội ngũ nhân sự được đào tạo bài bản.

#### HEALTH & SAFETY

The health and safety of our guests are the top priorities at CIS – LAO CAI. Therefore, we always ensure that:

- Our processing procedures meet food safety and hygiene standards.
- Our raw materials come from reputable partners.
- Our team is well-trained.



| TUẦN: 2<br>WEEK: 2                                                                       |                                           | THỨ HAI<br>MONDAY                                                   | THỨ BA<br>TUESDAY                                                    | THỨ TƯ<br>WEDNESDAY                                                    | THỨ NĂM<br>THURSDAY                                             | THỨ SÁU<br>FRIDAY                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
|                                                                                          |                                           | 7-Apr                                                               | 8-Apr                                                                | 9-Apr                                                                  | 10-Apr                                                          | 11-Apr                                                 |
| ĂN SÁNG NHẸ<br>MORNING SNACK                                                             |                                           | Xúc xích nướng/<br>grill sausage                                    | Bánh su kem<br>Choux cream                                           | Bánh bao sủi mai/<br>Shumai dumplings                                  | Pizza bò băm/<br>Minced beef pizza                              | Bánh rán<br>Doraremon/Pan cake                         |
| ĂN XE NHẸ<br>AFTERNOON SNACK                                                             |                                           | Nước ép chanh dây<br>Passion fruit juice                            | Tào phớ<br>Cao Fei                                                   | Sữa TH True Milk                                                       | Hoa quả dầm sữa<br>chua Fruit yogurt                            | Xoài chín ngọt/Mango<br>Fruit                          |
| SET LUNCH MENU PRIMARY - SECONDARY - HIGHSCHOOL / THỰC ĐƠN CƠM TRƯA TIỂU HỌC - TRUNG HỌC |                                           |                                                                     |                                                                      |                                                                        |                                                                 |                                                        |
| KHAI<br>VỊ<br>APPETI<br>ZER                                                              | SALAD                                     | Salad cà chua dưa<br>chuột<br>Tomato and<br>cucumber salad          | Salad tự chọn<br>Custom Salad                                        | Bắp cải trộn<br>Cabbage mix                                            | Salad tự chọn<br>Custom Salad                                   | Salad rau xanh<br>Green salad                          |
| CƠM<br>RICE                                                                              |                                           | Cơm gạo Sém Cù<br>Steamed rice                                      | Cơm gạo Sém Cù<br>Steamed rice                                       | Khoai tây bỏ lò pho<br>mai/cheese baked<br>potatoes                    | Cơm gạo Sém Cù<br>Steamed rice                                  | Cơm gạo Sém Cù<br>Steamed rice                         |
| SÚP, BÚN HOẶC<br>PHỞ<br>SOUP OR NOODLE                                                   |                                           | Bánh đa cá cải<br>xanh/ fish and<br>vegetable noodle                | Phở gà Chicken<br>noodle soup                                        | Cơm rang trứng Egg<br>fried rice                                       | Phở xào thịt<br>bò/ Stir-fried<br>beef noodle<br>soup/          | Mỳ ý sốt thịt/ spaghetti<br>in meat sauce              |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>VIỆT NAM<br>VIETNAME<br>SE DISH | Sườn lợn nướng<br>BBQ/ BBQ grilled<br>pork chops                    | Đậu nhồi thịt sốt cà<br>chua/ tofu stuffed with<br>tomato sauce meat | Bò viên ăn kèm sốt<br>nâu Beef pellets<br>served with brown<br>sauce / | Thịt heo rang cháy<br>cạnh/Pork stir-fried<br>on the edge       | Thịt bò xào lá lốt/ Stir<br>fried beef leaves          |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>QUỐC TẾ                         | Bò hầm bí đỏ<br>Braised beef w/<br>pumpkin                          | Mực tươi xào cần<br>tỏi/fresh squid stir-fried<br>celery             | Cánh gà chiên KFC/<br>KFC fried chicken<br>wings                       | Gà lắc pho mai/<br>Chicken cheese<br>shake                      | Trứng ngâm xì dầu/<br>soy sauce pickled<br>eggs        |
|                                                                                          | RAU<br>VEG.                               | Rau củ luộc kho<br>quẹt Boiled<br>vegetable w/<br>caramelized sauce | Nấm xào thập cẩm<br>Sautéed mushrooms                                | Bông cải luộc boiled<br>broccoli                                       | Cà tím sốt thịt/<br>eggplant meat<br>sauce                      | Khoai tây xào cà chua<br>Tomato stir-fried<br>potatoes |
|                                                                                          | CANH<br>SOUP                              | Canh đậu trứng cà<br>chua<br>Tomato egg tofu<br>soup                | Canh rau ngót nấu thịt<br>Vegetable soup<br>cooked meat              | Canh nấm xương gà<br>Mushroom chicken<br>soup                          | Canh cua mồng tơi<br>Crab vegetables<br>soup                    | Canh rong biển miso<br>/Miso seaweed soup              |
| NƯỚC UỐNG<br>JUICE                                                                       |                                           |                                                                     | Trà sâm dứa<br>Pineapple ginseng tea                                 |                                                                        | Nước đậu đỏ<br>hương vani<br>Vanilla-flavored<br>red bean juice |                                                        |
| TRÁNG MIỆNG<br>DESSERT                                                                   |                                           | Chè đỗ đen sương<br>sáo Black bean<br>sweet soup w grass<br>jelly   | Trái cây<br>Fruit                                                    | Thạch rau câu<br>Jelly                                                 | Trái cây<br>Fruit                                               | Chè chuối Banana<br>sweet soup                         |
| MÓN CHAY<br>VEGETERIAN                                                                   |                                           | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish                           | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                               | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                                 | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish                       | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                 |

ĐA DẠNG

- Thực đơn Á - Âu đa dạng được luân phiên xoay vòng giúp thực khách không bị nhàm chán.
- Cấu trúc món ăn xây dựng theo khẩu phần dinh dưỡng, đảm bảo cung cấp đầy đủ dưỡng chất.
- Thực khách có thể chọn món tùy thích và không giới hạn lần ăn.

DIVERSITY

- Diverse Asian - European menus that alternate often to keep diners interesting all the time.
- The structure of fish is built according to the nutritional diet, ensuring an adequate supply of nutrients.
- Diners can choose their favorite dishes with unlimited serving times.

AN TOÀN

Sức khỏe và sự an toàn của thực khách là mối quan tâm hàng đầu của CIS – LÀO CAI, do đó chúng tôi luôn đảm bảo:

- Quy trình chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Nguồn nguyên vật liệu từ các đối tác uy tín.
- Đội ngũ nhân sự được đào tạo bài bản.

HEALTH & SAFETY

The health and safety of our guests are the top priorities at CIS – LAO CAI. Therefore, we always ensure that:

- Our processing procedures meet food safety and hygiene standards.
- Our raw materials come from reputable partners.
- Our team is well-trained.



| TUẦN: 3<br>WEEK: 3                                                                       |                                           | THỨ HAI<br>MONDAY                                   | THỨ BA<br>TUESDAY                                                                      | THỨ TƯ<br>WEDNESDAY                                                 | THỨ NĂM<br>THURSDAY                                     | THỨ SÁU<br>FRIDAY                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                                                                                          |                                           | 14-Apr                                              | 15-Apr                                                                                 | 16-Apr                                                              | 17-Apr                                                  | 18-Apr                                                               |
| ĂN SÁNG NHẹ<br>MORNING SNACK                                                             |                                           | Bánh rán đường/<br>sugar donuts<br>dumplings        | Xúc xích nướng<br>Grill sausage                                                        | Bánh muffin<br>Muffin cake                                          | Xôi gấc chả giò<br>Sticky rice with pork<br>sausage     | Pizza bò băm/ Minced<br>beef pizza                                   |
| ĂN XỂ NHẹ<br>AFTERNOON SNACK                                                             |                                           | Sữa chua uống<br>Yakult                             | Sữa milo<br>Milo milk                                                                  | Sữa chua nha<br>đam<br>Aloe vera yogurt                             | Nước ép lựu<br>Pomegranate juice                        | Nếp cẩm sữa chua<br>Black Sticky Rice with<br>Yogurt                 |
| SET LUNCH MENU PRIMARY - SECONDARY - HIGHSCHOOL / THỰC ĐƠN CƠM TRƯA TIỂU HỌC - TRUNG HỌC |                                           |                                                     |                                                                                        |                                                                     |                                                         |                                                                      |
| KHAI<br>VỊ<br>APPETI<br>ZER                                                              | SALAD                                     | Salad tự chọn<br>Custom Salad                       | Nộm thập cẩm<br>Mixed salad                                                            | Salad tự chọn<br>Custom Salad                                       | Salad rau củ quả<br>Vegetable salad                     | Salad tự chọn Custom<br>Salad                                        |
| CƠM<br>RICE                                                                              |                                           | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                     | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                                                        | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                                     | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                         | Cơm gạo Sếng Cù<br>Steamed rice                                      |
| SÚP, BÚN HOẶC<br>PHỞ<br>SOUP OR NOODLE                                                   |                                           | Bún thịt heo Pork<br>noodle soup                    | Phở xào thịt bò/ Stir-<br>fried beef noodle soup/                                      | Bún nem hà nội<br>Hanoi spring roll<br>noodle                       | Cháo thịt băm/meat<br>porridge                          | Bún chả lá lốt đậu hũ<br>Vermicelli w Grilled Betel<br>Pork, and Tof |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>VIỆT NAM<br>VIETNAME<br>SE DISH | Cá thu sốt cà<br>chua/mackerel with<br>tomato sauce | Đậu hũ tứ<br>xuyên/Sichuan tofu                                                        | Cá nướng ngũ vị<br>hương/ Five<br>flavored grilled<br>fish          | Tôm om đậu hũ/<br>Braised shrimp w/<br>tofu             | Thịt heo ram cốt lết<br>Caramelized Pork Chop                        |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>QUỐC TẾ                         | Đùi gà nướng<br>BBQ/ Grill chicken<br>W BBQ sauce   | Mực tươi chiênxù ăn<br>kèm sốt bơ / Freshly<br>fried squid served with<br>butter sauce | Sườn lợn sốt chua<br>ngọt Pork chops in<br>sweet and sour<br>sauce  | Bắp cải cuộn thịt<br>hấp/ Steamed meat<br>cabbage rolls | Cá hấp xì dầu/ Soy<br>sauce steamed fish                             |
|                                                                                          | RAU<br>VEG.                               | Susu xào thịt Stir-<br>Fried chayote with<br>pork   | Bí xanh xào tỏi<br>Stir-fried zucchini with<br>garlic                                  | Rau củ luộc kho<br>quẹt Boiled<br>vegetable w/<br>caramelized sauce | Nấm<br>xào thập<br>cầm/Sautéed<br>mushrooms             | Ngon bí xào tỏi Stir-fried<br>pumpkin shoots with<br>garlic          |
|                                                                                          | CANH<br>SOUP                              | Canh khoai môn<br>nấu thịt<br>Taro soup w/ pork     | Canh nấm xương gà<br>Mushrooms soup w/<br>chicken                                      | Canh cải xanh nấu<br>thịt<br>Green mustard<br>soup with pork        | Canh rau dền nấu<br>thịt<br>Amaranth soup with<br>pork  | Canh mọc nấu chua<br>Sour meat soup                                  |
| NƯỚC UỐNG<br>JUICE                                                                       |                                           |                                                     | Trà sả tắc<br>Lemongrass tea                                                           |                                                                     | Trà trái cây nhiệt đới<br>Tropical fruit tea            |                                                                      |
| TRÁNG MIỆNG<br>DESSERT                                                                   |                                           | Thạch lá vối Voi<br>leaf Jelly                      | Trái cây<br>Fruit                                                                      | Chè khoai dẻo/<br>Soft potato sweet<br>soup                         | Trái cây<br>Fruit                                       | Chè đậu đỏ cốt dừa Red<br>bean sweet soup w/<br>coconut milk         |
| MÓN CHAY<br>VEGETERIAN                                                                   |                                           | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish           | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                                                 | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish                           | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                  | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                               |

**ĐA DẠNG**

- Thực đơn Á - Âu đa dạng được luân phiên xoay vòng giúp thực khách không bị nhàm chán.
- Cấu trúc món ăn xây dựng theo khẩu phần dinh dưỡng, đảm bảo cung cấp đầy đủ dưỡng chất.
- Thực khách có thể chọn món tùy thích và không giới hạn lần ăn.

**DIVERSITY**

- Diverse Asian - European menus that alternate often to keep diners interesting all the time.
- The structure of fish is built according to the nutritional diet, ensuring an adequate supply of nutrients.
- Diners can choose their favorite dishes with unlimited serving times.

**AN TOÀN**

Sức khỏe và sự an toàn của thực khách là mối quan tâm hàng đầu của CIS – LÀO CAI, do đó chúng tôi luôn đảm bảo:

- Quy trình chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Nguồn nguyên vật liệu từ các đối tác uy tín.
- Đội ngũ nhân sự được đào tạo bài bản.

**HEALTH & SAFETY**

The health and safety of our guests are the top priorities at CIS – LAO CAI. Therefore, we always ensure that:

- Our processing procedures meet food safety and hygiene standards.
- Our raw materials come from reputable partners.
- Our team is well-trained.



| TUẦN: 4<br>WEEK: 4                                                                       |                                           | THỨ HAI<br>MONDAY                                          | THỨ BA<br>TUESDAY                                               | THỨ TƯ<br>WEDNESDAY                                                  | THỨ NĂM<br>THURSDAY                                                 | THỨ SÁU<br>FRIDAY                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|                                                                                          |                                           | 21-Apr                                                     | 22-Apr                                                          | 23-Apr                                                               | 24-Apr                                                              | 25-Apr                                                         |
| ĂN SÁNG NHẹ<br>MORNING SNACK                                                             |                                           | Súp gà trứng cút<br>Chicken soup eggs                      | Bánh giầy giò /<br>rice cake                                    | Gà cuộn rong<br>biển/ Seaweed<br>Chicken Roll                        | Xôi thịt kho/ sticky<br>rice meat stock                             | Sandwich cá<br>ngừ/Tuna sandwich                               |
| ĂN XE NHẹ<br>AFTERNOON<br>SNACK                                                          |                                           | Nước ép cam cà rốt<br>Carrot and Orange<br>juice           | Sữa uống Fristi<br>Fristi milk                                  | Trái cây<br>Fruit                                                    | Nước ép dưa hấu<br>Watermelon juice                                 | Sữa chua nha đam<br>Aloe vera yogurt                           |
| SET LUNCH MENU PRIMARY - SECONDARY - HIGHSCHOOL / THỰC ĐƠN CƠM TRƯA TIỂU HỌC - TRUNG HỌC |                                           |                                                            |                                                                 |                                                                      |                                                                     |                                                                |
| KHAI VỊ<br>APPETI<br>ZER                                                                 | SALAD                                     | Salad cà chua dưa<br>chuột<br>Cucumber and tomato<br>salad | Salad tự chọn<br>Custom Salad                                   | Bắp cải trộn<br>Cabbage mix                                          | Salad tự chọn<br>Custom Salad                                       | Salad rau xanh<br>Vegetables salad                             |
| CƠM<br>RICE                                                                              |                                           | Cơm gạo Sém Cù<br>Steamed rice                             | Cơm gạo SémCù<br>Steamed rice                                   | Cơm gạo SémCù<br>Steamed rice                                        | Cơm gạo Sém Cù<br>Steamed rice                                      | Cơm gạo Sém Cù<br>Steamed rice                                 |
| SÚP, BÚN HOẶC<br>PHỞ<br>SOUP OR NOODLE                                                   |                                           | Mì xào bò rau cải/<br>Stir-fried beef noodles              | Phở gà<br>Chicken noodle<br>soup                                | Mì xoắn sốt hải<br>sản/ macaroni w<br>seafood sauce                  | Bánh đa chả cá<br>Noodle with fish cake                             | Bún nem hà nội/ hanoi<br>spring roll noodle                    |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>VIỆT NAM<br>VIETNAME<br>SE DISH | Sườn heo hầm khoai<br>tây/ Potato stewed pork<br>ribs      | Tôm rim ba rọi<br>Caramelized<br>Shrimp with Pork<br>Belly      | Thịt bê xào sả ớt<br>Stir-fried beef with<br>lemongrass and<br>chili | Gà hấp lá chanh/<br>Lemon leaf steamed<br>chicken                   | Bò chiên olympic/<br>Olympic fried beef                        |
|                                                                                          | MÓN ĂN<br>QUỐC TẾ                         | Chả mực sốt cà /squid<br>balls with tomato sauce           | Trứng chim cút sốt<br>cà chua/ Quail<br>eggs w/ tomato<br>sauce | Gà hầm<br>pate/Chicken Stew<br>Pate                                  | Thịt heo ram cốt lết/<br>pork cutlets stock                         | Trứng gà kho xì dầu/<br>soy sauce stock<br>chicken eggs        |
|                                                                                          | RAU<br>VEG.                               | Rau cải ngọt xào tỏi<br>Stir-fried choy sum with<br>garlic | Su hào luộc<br>Boiled kohlrabi                                  | Củ quả xào thịt<br>Stir-fried<br>vegetables with<br>pork             | Cải thảo xào xì dầu<br>Stir-fried napa<br>cabbage with soy<br>sauce | Ngon su su xào/<br>Stir-fried chayote leaf<br>w/garlics        |
|                                                                                          | CANH<br>SOUP                              | Canh trứng đậu cà<br>chua/ Tomato tofu egg<br>soup         | Canh chua thịt<br>bằm/Minced meat<br>sour soup                  | Canh bí đỏ nấu<br>xương/Pumpkin<br>soup w/ pork                      | Canh cải ngọt nấu thịt<br>Sweet choy sum w<br>pork                  | Canh khoai tây nấu<br>xương<br>Potato soup w pork              |
| NƯỚC UỐNG<br>JUICE                                                                       |                                           |                                                            | Trà chanh<br>Lemon tea                                          |                                                                      | Nước cam tang<br>Tang orange drink                                  |                                                                |
| TRÁNG MIỆNG<br>DESSERT                                                                   |                                           | Thạch hương chanh<br>dây Passion fruit jelly               | Trái cây<br>Fruit                                               | Tào phớ<br>Cao Fei                                                   | Trái cây<br>Fruit                                                   | Chè đỗ đen sương sáo<br>Black bean sweet soup<br>w grass jelly |
| MÓN CHAY<br>VEGETERIAN                                                                   |                                           | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                     | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish                       | Món chay theo<br>ngày<br>Daily vegan dish                            | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                              | Món chay theo ngày<br>Daily vegan dish                         |

ĐA DẠNG

- Thực đơn Á - Âu đa dạng được luân phiên xoay vòng giúp thực khách không bị nhàm chán.
- Cấu trúc món ăn xây dựng theo khẩu phần dinh dưỡng, đảm bảo cung cấp đầy đủ dưỡng chất.
- Thực khách có thể chọn món tùy thích và không giới hạn lần ăn.

DIVERSITY

- Diverse Asian - European menus that alternate often to keep diners interesting all the time.
- The structure of fish is built according to the nutritional diet, ensuring an adequate supply of nutrients.
- Diners can choose their favorite dishes with unlimited serving times.

AN TOÀN

Sức khỏe và sự an toàn của thực khách là mối quan tâm hàng đầu của CIS – LÀO CAI, do đó chúng tôi luôn đảm bảo:

- Quy trình chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Nguồn nguyên vật liệu từ các đối tác uy tín.
- Đội ngũ nhân sự được đào tạo bài bản.

HEALTH & SAFETY

The health and safety of our guests are the top priorities at CIS – LAO CAI. Therefore, we always ensure that:

- Our processing procedures meet food safety and hygiene standards.
- Our raw materials come from reputable partners.
- Our team is well-trained.



# Menu CIS - Lào Cai

Tuần 5: 28.4 - 2.5

| TUẦN: 5<br>WEEK: 5                                                                       |                                    | THỨ HAI<br>MONDAY                                                                        | THỨ BA<br>TUESDAY                                      | THỨ TƯ<br>WEDNESDAY                                     | THỨ NĂM<br>THURSDAY                               | THỨ SÁU<br>FRIDAY                                                 |
|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                                                                                          |                                    | 28-Apr                                                                                   | 29-Apr                                                 | 30-Apr                                                  | 1-May                                             | 2-May                                                             |
| ĂN SÁNG NHẹ<br>MORNING SNACK                                                             |                                    | Bánh mè đen Hàn Quốc Korean Black Sesame Cake                                            | Sanwich trứng thịt nguội/Sanwich ham and egg           | Há cảo hấp /Steamed dumplings                           | Bánh rán đường/ sugar donuts dumplings            | Xôi sen dừa/lotus seed coconut sticky rice                        |
| ĂN XỂ NHẹ<br>AFTERNOON SNACK                                                             |                                    | Nước ép cam cà rốt Carrot and Orange juice                                               | Sữa uống Fristi Fristi milk                            | Trái cây Fruit                                          | Nước ép dưa hấu Watermelon juice                  | Sữa chua nha đam Aloe vera yogurt                                 |
| SET LUNCH MENU PRIMARY - SECONDARY - HIGHSCHOOL / THỰC ĐƠN CƠM TRƯA TIỂU HỌC - TRUNG HỌC |                                    |                                                                                          |                                                        |                                                         |                                                   |                                                                   |
| KHAI VỊ<br>APPETIZER                                                                     | SALAD                              | Salad cà chua dưa chuột/ Tomato and cucumber salad                                       | Salad tự chọn Custom Salad                             | Nộm thập cẩm /mixed vegetables                          | Salad tự chọn Custom Salad                        | Salad nga /Russia salad                                           |
| CƠM<br>RICE                                                                              |                                    | Cơm gạo Sém Cù Steamed rice                                                              | Cơm gạo Sém Cù Steamed rice                            | Cơm cuộn kiểu Nhật / Sushi                              | Cơm gạo Sém Cù Steamed rice                       | Cơm gạo Sém Cù Steamed rice                                       |
| SÚP, BÚN HOẶC PHỞ<br>SOUP OR NOODLE                                                      |                                    | Nui sốt cà chua/ macaroni with tomato sauce                                              | Bánh đa chả cá Noodle with fish cake                   | Phở gà/Chicken noodle soup                              | Bún chả lá lốt đậu hũ/noodle meat lolot           | Phở bò Beef noodle soup                                           |
|                                                                                          | MÓN ĂN VIỆT NAM<br>VIETNAMESE DISH | Trứng ngâm xì dầu/ soy sauce pickled eggs                                                | Tôm hấp nước dừa/ steamed shrimp with coconut water    | Cá viên chiên sốt cà/ fried fish balls in ketchup       | Cánh gà hầm hạt dẻ/ chestnut stewed chicken wings | Thịt heo kho trái dừa Pork stock coconut                          |
|                                                                                          | MÓN ĂN QUỐC TẾ                     | Thịt bò sốt tiêu đen ăn kèm bánh bao/ beef with black pepper sauce served with dumplings | Nem rán Hà Nội/ Ha Noi spring roll                     | Bò hầm bí đỏ Braised beef w/ pumpkin                    | Đậu phụ chiên sả Lemongrass fried tofu            | Nem hải sản Sea food spring roll                                  |
|                                                                                          | RAU VEG.                           | Rau cải ngọt xào tỏi Stir-fried choy sum with garlic                                     | Củ quả xào thịt băm /stir-fried vegetables minced meat | Bắp cải luộc/ boiled cabbage                            | Cải ngồng xào tỏi / Sautéed cabbage with garlic   | Dưa cải chua xào tỏi/Sauerkraut sauerkraut stir-fried with garlic |
|                                                                                          | CANH SOUP                          | Canh nấm xương gà Mushroom chicken soup                                                  | Canh ngao nấu mỡ tôm/ vegetable clam soup              | Canh đậu hũ nấu hẹ/ Tofu soup cooked with chives leaves | Canh rau dền nấu thịt Amaranth soup with meat     | Canh xương khoai môn/ taro soup cooked bones                      |
| NƯỚC UỐNG<br>JUICE                                                                       |                                    |                                                                                          | Trà trái cây nhiệt đới/Tropical fruit tea              |                                                         | Trà cam sả/ lemongrass orange tea                 |                                                                   |
| TRÁNG MIỆNG<br>DESSERT                                                                   |                                    | Chè đậu đỏ cốt dừa/ Coconut milk red bean sweet soup                                     | Trái cây Fruit                                         | Chè thập cẩm/ mixed sweet soup                          | Trái cây Fruit                                    | Chè thạch trân châu/ Jelly sweet soup                             |
| MÓN CHAY<br>VEGETERIAN                                                                   |                                    | Món chay theo ngày Daily vegan dish                                                      | Món chay theo ngày Daily vegan dish                    | Món chay theo ngày Daily vegan dish                     | Món chay theo ngày Daily vegan dish               | Món chay theo ngày Daily vegan dish                               |

## ĐA DẠNG

- Thực đơn Á - Âu đa dạng được luân phiên xoay vòng giúp thực khách không bị nhàm chán.
- Cấu trúc món ăn xây dựng theo khẩu phần dinh dưỡng, đảm bảo cung cấp đầy đủ dưỡng chất.
- Thực khách có thể chọn món tùy thích và không giới hạn lần ăn.

## DIVERSITY

- Diverse Asian - European menus that alternate often to keep diners interesting all the time.
- The structure of fish is built according to the nutritional diet, ensuring an adequate supply of nutrients.
- Diners can choose their favorite dishes with unlimited serving times.

## AN TOÀN

Sức khỏe và sự an toàn của thực khách là mối quan tâm hàng đầu của CIS – LÀO CAI, do đó chúng tôi luôn đảm bảo:

- Quy trình chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Nguồn nguyên vật liệu từ các đối tác uy tín.
- Đội ngũ nhân sự được đào tạo bài bản.

## HEALTH & SAFETY

The health and safety of our guests are the top priorities at CIS – LAO CAI. Therefore, we always ensure that:

- Our processing procedures meet food safety and hygiene standards.
- Our raw materials come from reputable partners.
- Our team is well-trained.